

Số: 66/2016/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc bố trí và mức hỗ trợ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 71/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, kỳ họp thứ 3 Quy định việc bố trí và mức hỗ trợ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 145/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 12 năm 2016 về quy định việc bố trí và mức hỗ trợ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 233/BC-STP ngày 14 tháng 11 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định việc bố trí và mức hỗ trợ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Bố trí và quy định mức hỗ trợ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở các thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Số lượng và mức hỗ trợ

a) Số lượng: Bố trí mỗi thôn, tổ dân phố một (01) cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (BVCS và GDTE) trên cơ sở sử dụng đội ngũ cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình hiện có ở thôn, tổ dân phố.

b) Mức hỗ trợ: 100.000đồng/người/tháng.

4. Kinh phí và thời gian thực hiện

- Kinh phí thực hiện từ ngân sách tỉnh cân đối, phân bổ hằng năm cho các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 năm 2017.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan bổ sung hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn cộng tác viên BVCS và GDTE cho cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình kiêm thêm nhiệm vụ cộng tác viên BVCS và GDTE ở thôn, tổ dân phố để UBND các cấp tổ chức thực hiện.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối kinh phí, phân bổ và hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí cho đội ngũ cán bộ cộng tác viên BVCS và GDTE trẻ em ở thôn, tổ dân phố theo quy định.

3. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo

a) Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, phòng Nội vụ, phòng Tài chính; UBND cấp xã lập dự toán; đồng thời cụ thể hóa việc hướng dẫn, tuyển chọn cộng tác viên BVCS và GDTE trên địa bàn theo chỉ đạo chuyên môn của cấp thẩm quyền và hàng năm cấp kinh phí cho cấp xã thực hiện.

b) UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tuyển chọn đội ngũ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; quyết định phân công công tác, quản lý và chỉ đạo tổ chức các hoạt động của đội ngũ cộng tác viên trên địa bàn; giao cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trực tiếp quản lý, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố điều hành đội ngũ cộng tác viên BVCS và GDTE của thôn, tổ dân phố theo quy định; đồng thời đảm bảo chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn của Cộng tác viên dân số - Kế hoạch hóa gia đình tại thôn, tổ dân phố theo Thông tư số 05/2008/TT- BYT ngày 14/5/2008 của Bộ Y tế.

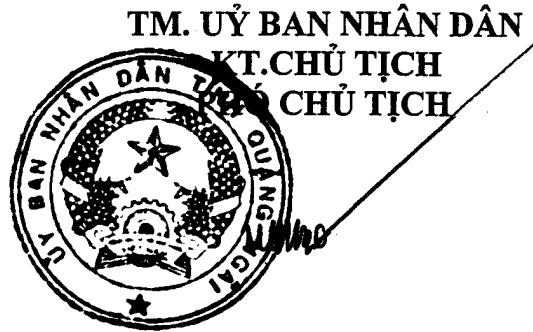
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các xã, phường,

thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế Bộ LĐTĐXH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị-Xã hội tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PVP, NC, TH, TTCB;
- Lưu: VT, KGVXthuy974



Đặng Văn Minh

www.LuatVietnam.vn